TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 512/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 19/12/2023
V/v "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Diễm Trinh.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Thanh Minh**

2. Bà **Lê Thị Gắn**

Thư ký phiên tòa: Bà **Cà Thị Lan** – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Tuyền**, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 378/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 181/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 360/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: **Nguyễn Thị Anh T**, sinh năm xxxx (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh L.

* Bị đơn: **Đặng Nguyễn Hoàng P**, sinh năm: xxxx (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn T, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn xin ly hôn và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị Anh T trình bày:

Chị T và anh P ly hôn vào tháng 6 năm 2023, khi ly hôn chị T giao con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày xx/xx/xxxx cho anh P được trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên trong thời gian sau khi ly hôn thì anh P chỉ cho chị T thăm con mà không cho chị T đưa con về ngoại

chơi, mặc dù chị T đã năn nỉ và mẹ anh P cũng có nói giúp nhưng anh P nhất quyết không cho cháu về ngoại chơi nên chị T nộp đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày xx/xx/xxxx, không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Anh P ở nhà, thất nghiệp không có công việc ổn định, không có thu nhập nên không có điều kiện nuôi con, anh P còn sử dụng ma túy chị T đã nhiều lần khuyên nhủ nhưng anh P vẫn không bỏ.

Chị T làm tư vấn viên của cửa hàng Viettel (Thu cước điện thoại, wifi, cáp ….) thu nhập 6.000.000 đồng tháng, thời gian làm việc tự do nên chị có thời gian để chăm sóc cho con.

* Trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa bị đơn anh Đặng Nguyễn Hoàng P vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị T mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh P.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án,Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị T, Giao 01 con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày xx/xx/xxxx cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, anh P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không có yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Anh T yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi lý hôn với bị đơn anh Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1997, tạm trú tại khu phố H, thị trấn T, huyện G, tỉnh T nên đây là quan hệ "*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tố tụng: Bị đơn anh Đặng Nguyễn Hoàng P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không thể hiện ý kiến của anh P đối với yêu cầu khởi kiện của chị T nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Đặng Nguyễn Hoàng P.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về yêu cầu khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Anh T và anh Đặng Nguyễn Hoàng P đã ly hôn theo quyết định số 276/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, theo Quyết định trên thì anh P là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày xx/xx/xxxx. Qua lời khai của chị T từ sau khi ly hôn, chị T nhiều lần xin anh P cho chở cháu Phi về bên ngoại chơi vài ngày rồi trả lại nhưng anh P vẫn không đồng ý, mặc dù mẹ ruột của anh P cùng với chị T hết lời năn nỉ nhưng anh P vẫn nhất quyết không đồng ý, anh P không có công việc làm không có thu nhập, mọi chi phí sinh hoạt đều do cha của anh P gánh vác, anh P còn sử dụng ma túy. Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng thông báo cho anh P biết yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị T cho anh P biết nhưng anh P vẫn vắng mặt không có lý do trong suốt quá trình tố tụng và tại phiên tòa hôm nay, không gửi cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến của anh P đối với yêu cầu khởi kiện của chị T. Qua xác minh tại địa phương được biết anh P có đăng kí hộ khẩu thường trú tại khu phố H, thị trấn T, huyện G nhưng ít khi sinh sống ở địa phương, chỗ ở không ổn định, không có công việc làm và không có thu nhập, mọi chi phí sinh hoạt đều do cha của anh P gánh vác, anh P còn sử dụng ma túy. Việc chăm sóc cháu Đặng Nguyễn Hoàng P đa phần là do cha hoặc mẹ của anh P chăm sóc (Cha mẹ anh P đã ly hôn mỗi người sống một nơi). Hội đồng xét xử nhận thấy, anh P không có ý kiến phản đối gì đối với yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị T, hiện anh P không có công việc, không có thu nhập, mọi chi phí sinh hoạt đều do cha của anh P gánh vác, hơn nữa việc chăm sóc cháu P đa phần là do cha hoặc mẹ của anh P chăm sóc, cho thấy anh P không có đủ điều kiện để đảm bảo cho sự chăm sóc nuôi dưỡng con chung, không đủ điều kiện đảm bảo cho sự phát triển của cháu P nên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị T là có sở chấp nhận, phù hợp với quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2] Về cấp dưỡng: Do chị T chỉ có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con mà không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét phần cấp dưỡng.

[3.4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Anh T có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con được chấp nhận nên anh Đặng Nguyễn Hoàng P phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3.5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[4] Về đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Anh T.

Giao 01 con chung tên Đặng Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 03/11/2020 cho chị Nguyễn Thị Anh T được trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đặng Nguyễn Hoàng P không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Thị Anh T không có yêu cầu.

Anh Đặng Nguyễn Hoàng P được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Đặng Nguyễn Hoàng P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Anh T được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0029098 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án và anh Đặng Nguyễn Hoàng P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- VKSND H.GCĐ;
- CC.THADS H.GCĐ;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

Nguyễn Thị Diễm Trinh